

**CHI PHÍ BẢO ĐẢM CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
DỰ ÁN HỒ KRÔNG PÁCH THƯỢNG, GIAI ĐOẠN 2**

Phương án 25 hộ gia đình, cá nhân thuộc các tuyến kênh N30-4, 30-6, 30-8, 30-10 địa bàn xã Ea Ô

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /6/2026 của UBND xã Ea Ô)

ĐVT: Đồng

STT	Các khoản chi	ĐVT	Nhân công	Đơn giá	Thành tiền
A	CHI CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ				18.460.000
I	Chi điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất và xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi				3.800.000
1	Đi kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân				3.800.000
	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 07 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	7	200.000	1.400.000
	<i>Chi hỗ trợ cho các thành phần tham gia (UBND xã; CB thôn, buôn 8 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	8	300.000	2.400.000
II	Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư				4.650.000
1	Chi công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tổ chức đối thoại lấy ý kiến và kết thúc công khai phương án				3.150.000
	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 2 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	2	200.000	400.000
	<i>Chi hỗ trợ cho các thành phần tham gia (UBND xã; CB thôn, buôn 11 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	11	250.000	2.750.000
2	Chi họp thẩm định, phê duyệt phương án				1.500.000
	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 02 người)</i>	<i>đồng/người/cuộc họp</i>	2	150.000	300.000
	<i>Chi hỗ trợ cho các thành phần tham gia (UBND xã; CB thôn, buôn:08 người)</i>	<i>đồng/người/cuộc họp</i>	8	150.000	1.200.000
III	Chi tổ chức trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt				1.050.000
1	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 04 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	4	200.000	800.000
2	<i>Chi hỗ trợ cho các thành phần tham gia (UBND xã; CB thôn, buôn: 01 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	1	250.000	250.000
IV	Chi thuê và mua máy móc, thiết bị để thực hiện công tác BT, HT, tái định cư của đơn vị				1.800.000
1	<i>Chi thuê máy photocopy để phục vụ công tác bồi thường, GPMB (Đơn giá:1.800.000đ/tháng x 1 tháng (tháng 4/2026)</i>	<i>đồng/tháng</i>	1	1.800.000	1.800.000
V	Chi in ấn, photo tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (bưu chính), xăng xe				5.360.000
1	Chi văn phòng phẩm				2.000.000
2	Chi xăng xe đi thực hiện công tác bồi thường: (ĐG: 0,2lit/km x 40km x 21.000đ/l)				3.360.000
	<i>Đi kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	7	168.000	1.176.000
	<i>Đi công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tổ chức đối thoại lấy ý kiến và kết thúc công khai phương án</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	2	168.000	336.000

STT	Các khoản chi	ĐVT	Nhân công	Đơn giá	Thành tiền
	<i>Đi chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	4	168.000	672.000
	<i>Đi bàn giao, niêm yết công khai các quyết định: phê duyệt phương án, thu hồi đất</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	2	168.000	336.000
	<i>Đi bàn giao mặt bằng</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	5	168.000	840.000
VI	Chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư				1.800.000
1	Phổ biến, niêm yết công khai các quyết định: phê duyệt phương án, thu hồi đất				300.000
	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 02 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	2	150.000	300.000
2	Đi bàn giao mặt bằng				1.500.000
	<i>Chi hỗ trợ các thành phần tham gia của BQLDA (Phòng GPMB và PTQĐ: 05 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	5	200.000	1.000.000
	<i>Chi hỗ trợ cho các thành phần tham gia (UBND xã; CB thôn, buôn; Cty LN: 02 người)</i>	<i>đồng/ngày/người</i>	2	250.000	500.000
B	CHI TIỀN LƯƠNG, CKĐG CHO VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐƠN VỊ				18.257.733
1	Trả tiền lương cho viên chức, người lao động trong đơn vị tháng 3/2026 (Phòng GPMB và PTQĐ 02 người tổng hệ số 6,47; mức lương 2.340.000 đồng)	đồng/Tháng	1	15.139.800	15.139.800
2	Trả các khoản đóng góp cho viên chức, người lao động trong đơn vị tháng 3/2026 (Phòng GPMB và PTQĐ 02 người tổng hệ số 5,67; mức lương 2.340.000 đồng) tỉ lệ đóng 23,5%	đồng/Tháng	1	3.117.933	3.117.933
C	TỔNG CHI PHÍ BẢO ĐẢM TỔ CHỨC THỰC HIỆN (A+B)				36.717.733
D	Thuế VAT và TNDN (10%)				3.671.773
	TỔNG CỘNG (C+D)				40.389.506
	TỔNG CỘNG (làm tròn)				40.390.000